

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 222/2019/ HNGĐ - ST

Ngày: 27/09/2019

"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn K
- Hội thẩm nhân dân: +. Bà: Trần Thị Minh H
+ . Ông: Nguyễn Văn Đ
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến D - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 09 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 141/2019/TLST-HNGĐ ngày 13/06/2019 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2019/TLST-HNGĐ ngày 11/09/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị Kim O, sinh năm 1996
Cư trú tại: Xóm 07, xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An
- Bị đơn: Anh Nguyễn Viết H, sinh năm 1994
Cư trú tại: Xóm 03, xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
(Các đương sự đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 14/05/2019, tại bản tự khai nguyên đơn chị Phan Thị Kim O trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Kim O và anh Nguyễn Viết H kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 30/09/2015 tại UBND xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do anh Nguyễn Viết H không lo làm ăn, chơi bời và nghiện ma túy. Chị O đã nhiều lần khuyên ngăn

nhưng anh H không thay đổi dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn, vợ chồng đã sống ly thân từ giữa năm 2017. Vì tình cảm vợ chồng không còn nên chị O đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H, không yêu cầu đoàn tụ.

- Về quan hệ con chung: Chị Phan Thị Kim O và anh Nguyễn Viết H có 01 con chung là cháu Nguyễn Viết Tiến N sinh ngày 16/02/2016 hiện đang do anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Nếu ly hôn chị O có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Viết Tiến N. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh h

- Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ: Vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai anh Nguyễn Viết H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Viết H và chị Phan Thị Kim O kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 30/09/2015 tại UBND xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do anh Nguyễn Viết H nghiện ma túy. Mặc dù tình cảm vợ chồng không còn, nhưng do vợ chồng đã có con chung, mong muốn cho con có đầy đủ bố mẹ nên anh H không đồng ý ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Viết H và chị Phan Thị Kim O có 01 con chung là cháu Nguyễn Viết Tiến N sinh ngày 16/02/2016. Nếu ly hôn anh H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Viết Tiến N mặc dù anh đang bị đi cai nghiện ma túy bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện tỉnh Nghệ An. Nếu được nuôi con anh H không yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung và khoản nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong việc thụ lý vụ án, thông báo thụ lý vụ án, xác định quan hệ tranh chấp, xác minh và thu thập chứng cứ, tổ chức hòa giải cũng như thời hạn giải quyết vụ án.

Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định về thành phần, nguyên tắc xét xử, trình tự tố tụng tại phiên tòa.

Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn chấp hành không nghiêm chỉnh quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Sau khi phân tích các tình tiết của vụ án và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phan Thị Kim O được ly hôn anh Nguyễn Viết H

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Viết Tiến N sinh ngày 16/02/2016 cho chị Phan Thị Kim O trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Viết H.

- Về quan hệ tài sản chung và khoản nợ: Miễn xét

Chị Phan Thị Kim O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Các đương sự có quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình do chị Phan Thị Kim O yêu cầu, nơi cư trú của anh Nguyễn Viết H tại xóm 03, xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ cho chị Phan Thị Kim O và anh Nguyễn Viết H. Tuy nhiên chị O, anh H đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Phan Thị Kim và anh Nguyễn Viết H theo quy định.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Kim O và anh Nguyễn Viết H kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 30/09/2015 tại UBND xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Đây là hôn nhân hợp pháp, sau khi kết hôn được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân mâu thuẫn cả hai đều thống nhất là do anh Nguyễn Viết H nghiện ma túy, vợ chồng đã sống ly thân từ giữa năm 2017. Vì tình cảm vợ chồng không còn nên chị O đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H; anh H không đồng ý ly hôn. Theo kết quả xác minh tại UBND xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, chị Phan Thị Kim O và anh Nguyễn Viết H có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trung Sơn, huyện Đô Lương. Quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nhưng nguyên nhân cụ thể UBND xã không nắm được. Hiện tại anh H đang bị áp dụng biện pháp hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc; vợ chồng có 01 con

chung là cháu Nguyễn Viết Tiến N, sinh ngày 16/02/2016. Trước khi anh H bị đưa đi cai nghiện bắt buộc, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả do anh H đều vắng mặt không có lý do, không chấp hành thông báo làm việc, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ. Điều này chứng tỏ anh H không có ý thức níu kéo hạnh phúc gia đình. Chị O có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải mà đưa vụ án ra xét xử để anh sớm ổn định cuộc sống. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị O và anh H không còn, mâu thuẫn vợ chồng thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho chị O được ly hôn với anh H để ổn định cuộc sống cho cả hai.

- Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Viết H và chị Phan Thị Kim O có 01 con chung là cháu Nguyễn Viết Tiến N sinh ngày 16/02/2016. Nếu ly hôn chị O, anh H đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Viết Tiến N và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, anh H đang bị đi cai nghiện ma túy bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện tỉnh Nghệ An theo quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 20/QĐ-TA ngày 26/07/2019 của TAND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An với thời hạn 20 tháng, không có điều kiện trực tiếp để nuôi dưỡng con. Vì vậy, cần giao cháu Nguyễn Viết Tiến N cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hùng.

- Về quan hệ tài sản chung và khoản nợ: Chị Phan Thị Kim O và anh Nguyễn Viết H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên HĐXX không xem xét.

[3]. Về án phí:

Chị Phan Thị Kim O phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, 35, 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phan Thị Kim O được ly hôn anh Nguyễn Viết H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Viết Tiến N sinh ngày 16/02/2016 cho chị Phan Thị Kim O trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi tròn 18 tuổi. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Viết h

Anh Nguyễn Viết H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

3. Về quan hệ tài sản chung và khoản nợ: Miễn xét.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Buộc chị Phan Thị Kim O phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên lai số 0005148 ngày 13/06/2019. Chị Phan Thị Kim O đã nộp đủ án phí.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận::

- Dương sự;
- VKSND H.Đô Lương;
- Chi cục T.H.A dân sự H. Đô Lương;
- UBND xã Trung Sơn, H. Đô Lương;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn K